TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46**/2026/HS-ST
Ngày: 04- 6- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn

Thẩm phán: bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

Bà Nguyễn Thị Khuyên

- Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2026/QĐXXST-HS ngày 22/5/2026 đối với bị cáo:

Lý A P- sinh ngày 03/6/1982 tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: bản C 2, xã N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: không học; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Lìn P- sinh năm 1958, con bà Piền Mùi C (đã chết); Vợ là Lý Mùi T- sinh năm 1983; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: không, tiền sự: không; Nhân thân: chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/01/2026, tạm giam từ ngày 29/01/2026 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: bà Bùi Thị T, là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 26/01/2026, bị cáo Lý A P đang ở nhà thì có một người phụ nữ không quen biết gọi điện thoại cho bị cáo và hỏi mua ma túy, bị cáo trả lời chưa có ma túy bán.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo một mình đi lên rừng lấy cây chít để bán, khi bị cáo đi đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa phận bản S, xã N, tỉnh Điện Biên, thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, tự giới thiệu tên là N, người dân tộc Thái ở bên nước CHDXND Lào, đang đi tìm trâu, sau khi nói chuyện thì N hỏi bị cáo có muốn buôn bán ma túy không, N sẽ bán rẻ ma túy cho, N nói giá bán 01 bánh ma túy loại Hồng phiến là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng). Nghe vậy bị cáo gọi điện thoại hỏi người phụ nữ đã hỏi mua ma túy của bị cáo là có mua Hồng phiến không và mua với giá bao nhiêu tiền, người phụ nữ nói có mua Hồng phiến với giá 20.000.000 đồng/1 bánh, bị cáo và người phụ nữ đã thống nhất sẽ giao dịch mua bán 01 bánh ma túy Hồng phiến vào sáng sớm ngày 27/01/2026 tại nhà nghỉ Văn L ở bản N, xã N, tỉnh Điện Biên; sau đó bị cáo và Nơi thống nhất đến khoảng 22 giờ đêm cùng ngày bị cáo sẽ quay lại vị trí này để 2 bên giao dịch mua bán 01 bánh Hồng phiến.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo một mình mang theo 18.000.000 đồng và đi xe máy biển kiểm soát 27B1- 419.19 đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa phận bản S, xã N, tỉnh Điện Biên thì dừng xe máy ở nương rồi đi bộ đến chỗ đã hẹn N, khi gặp nhau N đã bán cho bị cáo 01 bánh Hồng phiến với giá 18.000.000 đồng, mua được ma túy bị cáo quay lại chỗ để xe máy, để bánh Hồng phiến lên giá để hàng trước yên xe máy rồi điều khiển xe mang bánh Hồng phiến đi bán. Trên đường đi, bị cáo nhặt 01 chiếc áo phông cũ ở vệ đường gói bánh ma túy lại rồi để chỗ giá trước yên xe máy tiếp tục đi đến nhà nghỉ Văn L.

Khi đến nhà nghỉ Văn L, bị cáo cầm bánh ma túy đi vào phòng nghỉ số 103 thì gặp được người phụ nữ và 01 người đàn ông lạ đi cùng, khi bị cáo vừa đưa bánh ma túy Hồng phiến ra, chưa kịp bán cho người phụ nữ thì lực lượng Công an đến kiểm tra, người phụ nữ và người đàn ông mua ma túy bỏ chạy ra ngoài trốn thoát, còn bị cáo bị bắt giữ cùng 01 bánh ma túy Hồng phiến.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bánh hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc bằng các lớp nilon, bên trong có 30 túi nilon màu xanh, bên trong mỗi túi đều có các viên nén màu hồng, trên mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY"; 01 điện thoại di động, màu xanh, nhãn hiệu OPPO, loại màn hình cảm ứng; 01 chiếc áo phông đã cũ, màu xanh; 01 chiếc đèn Pin; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu sơn Đỏ Đen, biển kiểm soát 27B1 – 419.19.

Tại Kết luận giám định số 170A/KL-KTHS ngày 10/02/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Lý A P ký hiệu từ M1 đến M30 có khối lượng 648,95 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe máy HONDA Wave RSX, biển kiểm soát 27B1 – 419.19 cho chị Lý Mắn P là con gái bị cáo.

Cáo trạng số 28/CT-VKSĐB-P1 ngày 08/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lý A P về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý A P phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, xử phạt bị cáo Lý A P 20 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại, 01 chiếc áo phông, 01 chiếc đèn pin, cùng các mảnh, túi nilon, bao bì niêm phong vật chứng; Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, không được đi học, nhận thức pháp luật hạn chế; quá trình tố tụng đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, gia đình thuộc hộ nghèo. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt. Đồng ý với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và miễn án phí đối với bị cáo.

Tại phiên tòa Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lý A P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, phù hợp lời khai của người chứng kiến khi bắt quả tang bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Có đủ cơ sở để xác định bị cáo Lý A P đã dùng số tiền 18.000.000 đồng mua được 01 bánh ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 648,95 gam, mục đích bị cáo mua ma túy để bán, khi bị cáo đang giao dịch bán ma túy cho 01 người phụ nữ thì đã bị phát hiện và bắt giữ.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi mua và bán trái phép 648,95 gam Methamphetamine của bị cáo đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

[3] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Bị cáo thực hiện tội phạm một mình với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

Bị cáo nhận thức đầy đủ việc Nhà nước cấm các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác, nhưng vì mục đích lợi nhuận, bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Từ những nhận định và đánh giá nêu trên, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe giáo dục pháp luật cho những người khác, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, sau này sống có ích cho xã hội.

Xét khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo kết quả xác minh cho thấy bị cáo làm nông nghiệp, tài sản chỉ có 01 ngôi nhà được nhà nước hỗ trợ, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động đã làm rõ bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, 01 chiếc áo phông, 01 chiếc đèn pin, các túi và mảnh nilon là vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo, đã làm rõ thuộc quyền sở hữu của chị Lý Mắn P là con gái bị cáo, việc bị cáo mượn và sử dụng chiếc xe mô tô vào mục đích mua bán ma túy chị P không biết, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định.

[7] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về các vấn đề liên quan:

Đối với người đàn ông tên N đã bán ma túy cho bị cáo và người phụ nữ đặt mua ma túy của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ và không có căn cứ để điều tra làm rõ; Xác minh số điện thoại của người bán và người mua ma túy của bị cáo, kết quả những người được xác minh theo số điện thoại đều khai không sử dụng giấy tờ cá nhân để đăng ký thuê bao và không sử dụng các số điện thoại trên, do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, giải quyết.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

1. Tuyên bố: bị cáo Lý A P phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Xử phạt bị cáo Lý A P 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2026.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, màu xanh, nhãn hiệu OPPO, loại màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 633,95 gam Methamphetamine còn lại sau giám định (*vật chứng được niêm phong trong 01 hộp catton*).

+ 30 túi nilon màu xanh, 06 mảnh nilon màu trắng, 03 mảnh nilon màu vàng, 03 mảnh giấy chống ẩm, 01 mảnh nilon màu đen (*các vật chứng được niêm phong trong 01 hộp catton*).

+ 01 chiếc áo phông đã cũ, màu xanh.

+ 01 chiếc đèn pin màu xanh đã cũ, có dây đeo màu đen đỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2026 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên) .

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lý A P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/6/2026).

Nơi nhận:
- Viện phúc thẩm 1 VKSNDTC;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân tối cao;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Lưu: HSVA, HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Anh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA